TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số:**259/**2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------*&*---------- *Long Biên, ngày 14 tháng 07 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Thẩm phán ra Quyết định: Trần Tự Hiếu;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án ngày 28 tháng 06 năm 2022 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc: "Tranh chấp ly hôn", giữa:

*** Người khởi kiện:** Chị Đỗ Hồng A, sinh năm 1992

HKTT: Số X đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội

Trú tại: Số X ngõ Y đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội

*** Người bị kiện:** Anh Trần Quang T, sinh năm 1985

HKTT và trú tại: Số X đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội

XÉT THẤY

Nội dung thỏa thuận thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

*** Người yêu cầu: - Chị Đỗ Hồng A, sinh năm 1992**

HKTT: Số X đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội

Trú tại: Số X ngõ Y đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội

- Anh Trần Quang T, sinh năm 1985

HKTT và trú tại: Số X đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Hồng A và anh Trần Quang T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có nguyện vọng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung là Trần Thiên B, sinh ngày 27/12/2013 và Trần Minh N, sinh ngày 10/08/2015

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận, chị Hồng A trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu B, thời gian kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Việc đóng góp phí tổn nuôi con chung, hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Chị Hồng A và anh T đều có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản

- Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết do đó Tòa án không xem xét.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
-UBND phường Nguyễn Trung Trực số 060/2013 ngày 02/10/2013
- Các đương sự
- Lưu HS,VP;

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu